TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **95**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 15 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2025/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Bàn Văn S, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Chị Tướng Thị Ph, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bàn Văn S và chị Tướng Thị Ph.

Giấy chứng nhận kết hôn số 76 do Ủy ban nhân dân xã Hùng Đức, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 16/8/2012 cho anh Bàn Văn Sách và chị Tướng Thị Phương không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Bàn Văn S và chị Tướng Thị Ph cùng xác định có 02 con chung là cháu Bàn Thị Hoa Ph1, sinh ngày 21/5/2013 và cháu Bàn Anh H,

sinh ngày 15/02/2016. Giao cháu Bàn Thị Hoa Ph1 và cháu Bàn Anh H cho anh Bàn Văn S được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị Tướng Thị Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh S và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cải trở; các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Các đương sự xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bàn Văn S tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 29 ngày 03/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (nộp theo hình thức trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia); trả lại cho anh Bàn Văn S số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị Tướng Thị Ph không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- UBND xã Hùng Đức (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến